

Số: 40/QĐ-TH NBN

Nghĩa Tân, ngày 31 tháng 12 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc thành lập ban kiểm kê quỹ tiền mặt năm 2024**

*Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;  
Căn cứ Luật Kế toán 88/2015/QH13 ngày 20/11/2015 ;  
Căn cứ Nghị định số 146/2016/NĐ-CP ngày 30/12/2016 của Chính phủ  
quy định chi tiết một số điều của Luật kế toán;  
Căn cứ Thông tư số 107/2017/TT-BTC ngày 10/10/2017 của Bộ Tài Chính  
hướng dẫn chế độ kế toán hành chính, sự nghiệp;  
Xét đề nghị của bộ phận Tài chính - Kế toán trường.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Thành lập Ban kiểm kê quỹ tiền mặt năm 2024 của trường TH Nguyễn Bá Ngọc gồm các Ông/bà có tên sau:

- |                               |                      |                   |
|-------------------------------|----------------------|-------------------|
| 1. Bà Nguyễn Thị Nhuận        | - Hiệu trưởng        | - Trưởng ban;     |
| 2. Bà Huỳnh Thị Kim Thoan     | - Phó hiệu trưởng    | - Phó trưởng ban; |
| 3. Bà : Nguyễn Thị Hạnh       | - Chủ tịch công đoàn | - Phó trưởng ban; |
| 4. Bà: Kiều Mỹ Kim            | - Kế toán            | - Thành viên;     |
| 5. Bà : Phạm Thị Thịnh        | - Giáo viên          | - Thành viên;     |
| 6. Bà: Đặng Thị Trúc          | - Nhận viên          | - Thành viên;     |
| 7. Bà: Nguyễn Thị Trang Nhung | - Thủ quỹ            | - Thành viên.     |

**Điều 2.** Ban có nhiệm vụ kiểm kê số lượng tiền mặt thực tế tại quỹ, lập đầy đủ các biên bản, báo cáo theo quy định. Sau khi kiểm kê xong phải đối chiếu với số lượng tiền mặt trên sổ quỹ và đề xuất phương án xử lý nếu có chênh lệch. Báo cáo công khai trước toàn thể cán bộ, giáo viên, hội đồng trường.

Thời gian thực hiện kiểm kê bắt đầu vào lúc 16 giờ 00 phút đến 17 giờ 00 phút ngày 31/12/2024.

**Điều 3.** Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Bộ phận văn phòng, tài vụ, các tổ chức, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

**Nơi nhận:**

- TTr Chi bộ;
- TTr CĐ trường;
- Như điều 3;
- Lưu TV



**Nguyễn Thị Nhuận**

BẢNG KIỂM KÊ TIỀN MẶT TRONG QUỸ

Hôm nay, vào 16 giờ 00, ngày 31 tháng 12 năm 2024  
Số: KKQ00001  
Chúng tôi gồm:  
- Ông/Bà: Đại diện:  
Cùng tiến hành kiểm kê quỹ tiền mặt kết quả như sau:  
Loại tiền: VND

| STT | Diễn giải                 | Số lượng (tờ) | Số tiền    |
|-----|---------------------------|---------------|------------|
| A   | B                         | 1             | 2          |
| I   | Số dư theo sổ quỹ         |               | 81.244.000 |
| II  | Số dư kiểm kê thực tế     |               | 81.244.000 |
| 1   | Trong đó: - Loại 500.000  | 162           | 81.000.000 |
| 2   | - Loại 200.000            | 1             | 200.000    |
| 3   | - Loại 100.000            |               |            |
| 4   | - Loại 50.000             |               |            |
| 5   | - Loại 20.000             | 2             | 40.000     |
| 6   | - Loại 10.000             |               |            |
| 7   | - Loại 5.000              |               |            |
| 8   | - Loại 2.000              | 2             | 4.000      |
| 9   | - Loại 1.000              |               |            |
| III | Chênh lệch (III = I - II) |               |            |

Số tiền bằng chữ: Tám mươi một triệu hai trăm bốn mươi tư nghìn đồng chẵn  
- Lý do:  
+ Thừa:  
+ Thiếu:  
- Kết luận sau khi kiểm kê quỹ:

|                                                                                     |                                                                                      |                                                                                       |
|-------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|
| Kế toán trưởng<br>(Ký, họ tên)                                                      | Thủ quỹ<br>(Ký, họ tên)                                                              | Người chịu trách nhiệm kiểm kê quỹ<br>(Ký, họ tên)                                    |
|  |  |  |
| Kiều Mỹ Kim                                                                         | Nguyễn Thị Trang Nhung                                                               | Nguyễn Thị Hạnh                                                                       |